

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trường Giang;

2. Ông Vũ Tùng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Đinh Phú Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Đặng Tồn V, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1990, tại huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Long H và bà Triệu Mùi L; vợ: Đặng Mùi D, con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: Không; hiện bị cáo tại ngoại; có mặt.

* Người bào chữa của bị cáo Đặng Tồn V.

+ Bà Nguyễn Thị D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; có mặt

* Người tham gia tố tụng khác:

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Đức T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái nhận được tố giác về việc Đặng Tồn V có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Tồn V tại thôn K, xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái. Quá trình khám xét Đặng Tồn V đã tự giác giao nộp 01 khẩu súng dài khoảng 90cm, có ký tự hai bên

thân súng là “CHIAPPA firearms CHIAPPA KIMAR LITTLE BADGER CALL.22LR”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng giữa năm 2022 do có sở thích săn bắn nên Đặng Tồn V đã vào mạng xã hội Youtube tìm hiểu và liên hệ qua Zalo với một người đàn ông V không biết tên, tuổi, địa chỉ để trao đổi đặt mua 01 khẩu súng và 50 viên đạn với tổng số tiền 11.500.000 đồng. Đặng Tồn V thanh toán trước bằng hình thức chuyển khoản số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Do V không có tài khoản nên V đã đi nhờ một người không quen biết chuyển hộ số tiền trên. Khoảng 10 ngày sau V nhận được một gói hàng gồm 02 báng súng bằng gỗ từ một người nam giới và thanh toán số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng. Khoảng một tuần sau V tiếp tục nhận được 01 gói hàng gồm một nòng súng bằng kim loại, một quy CHIAPPA bằng kim loại màu trắng và 50 viên đạn, mỗi viên đạn dài khoảng 01cm, vỏ đạn màu vàng, bằng đồng, đầu đạn chì từ một người nam giới khác và thanh toán số tiền 5.500.000 đồng. Cả hai người giao hàng V đều không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, V không nhớ và không lưu lại. Sau khi nhận các linh kiện, Đặng Tồn V tự lắp ghép thành khẩu súng CHIAPPA hoàn chỉnh. Trong năm 2022, V đã 03 lần bắn thử khẩu súng tại khu vực đồi cây cách nhà khoảng 01 km và bắn hết 50 viên đạn đã mua nhưng đều không trúng mục tiêu nên V cất khẩu súng tại các vị trí khác nhau trong nhà, không sử dụng nữa. Đến trưa ngày 19/12/2023, V mang cất giấu khẩu súng trong bụi rậm, đối diện nhà, cách nhà 20m. Sau khi cất giấu thì bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Đặng Tồn V đã tự giác giao khẩu súng CHIAPPA.

Tại Bản kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế tạo, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự súng trường, thuộc vũ khí quân dụng, hiện tại còn sử dụng để bắn được”.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) khẩu súng dài 86cm (có lắp ống giảm thanh) có ký tự hai bên thân súng là: “CHIAPPA firearms CHIAPPA KIMAR LITTLE BADGER CALL.22LR”; chiều dài không có ống giảm thanh là 72cm; báng súng dài 32,5cm, rộng 11cm; ốp lót tay dưới dài 16cm, rộng 3cm, nòng dài 35 cm, đường kính trong 5,6mm. Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái.

Cáo trạng số 25/CT-VKSYB-P1 ngày 13 tháng 03 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố: Đặng Tồn V về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKS-P1 phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án Đặng Tồn V phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Tồn V phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Tồn V từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung nhưng do bị cáo Đặng Tồn V lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không xác định được thu nhập hàng tháng và không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 64, Điều 66, Điều 69, Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng dài 86cm (có lắp ống giảm thanh) có ký tự hai bên thân súng là: "CHIAPPA firearms CHIAPPA KIMAR LITTLE BADGER CALL.22LR"; chiều dài không có ống giảm thanh là 72cm; báng súng dài 32,5cm, rộng 11cm; ốp lót tay dưới dài 16cm, rộng 3cm, nòng dài 35 cm, đường kính trong 5,6mm.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Đặng Tồn V sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, có quan điểm: Bị cáo Đặng Tồn V bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Tồn V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Đặng Tồn V là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Đặng Tồn V không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Đặng Tồn V đã được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái điều tra và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện VY,

tỉnh Yên Bái để xét xử; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án là đúng quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 17 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự thì vụ án thuộc thẩm quyền tiến hành điều tra của Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh; căn cứ các Điều 163, 239 và Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì hành vi phạm tội của Đặng Tồn V xảy ra tại địa bàn huyện VY, đã được điều tra, truy tố về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa năm 2022 thông qua mạng xã hội Đặng Tồn V đã mua 01 khẩu súng dài 86cm (có lắp ống giảm thanh) có ký tự hai bên thân súng là: “CHIAPPA firearms CHIAPPA KIMAR LITTLE BADGER CALL.22LR”; chiều dài không có ống giảm thanh là 72cm; báng súng dài 32,5cm, rộng 11cm; ốp lót tay dưới dài 16cm, rộng 3cm, nòng dài 35 cm, đường kính trong 5,6mm với giá 11.000.000 đồng và 50 viên đạn với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và đã đem cất giấu khẩu súng trong bụi rậm đối diện nhà, cách nhà khoảng 20m, đến ngày 19/12/2023 thì bị cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái kiểm tra và bị cáo đã tự giác giao nộp. Hành vi cất giữ 01 khẩu súng nhãn hiệu CHIAPPA thuộc vũ khí quân dụng của Đặng Tồn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý vũ khí quân dụng, gây mất an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ vũ khí quân dụng nhằm mục đích phục vụ cho sở thích săn bắn thì bị phát hiện theo tin tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là ông Đặng Long H tham gia dân công hỏa tuyến, được hưởng chế độ theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đặng Tồn V có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành tốt các quy định của địa phương, nơi cư trú và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng chế độ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như việc răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) khẩu súng dài 86cm (có lắp ống giảm thanh) có ký tự hai bên thân súng là: “CHIAPPA firearms CHIAPPA KIMAR LITTLE BADGER CALL.22LR”; chiều dài không có ống giảm thanh là 72cm; báng súng dài 32,5cm, rộng 11cm; ốp lót tay dưới dài 16cm, rộng 3cm, nòng dài 35 cm, đường kính trong 5,6mm. Đây là vật phạm pháp thuộc vũ khí quân dụng do Nhà nước quản lý nhưng không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn cho việc quản lý và sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và các Điều 64, Điều 66, Điều 69 và Điều 70 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái, xử lý, thi hành bản án về phần xử lý vật chứng là vũ khí quân dụng theo quy định của pháp luật. Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh Yên Bái phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái để thực hiện thi hành bản án theo quy định.

Đối với hành vi bắn thử súng và bắn hết 50 viên đạn của Đặng Tồn V. Sau khi bắn thử súng V không thu nhặt vỏ đạn mang về và cũng không nhớ địa điểm bắn thử súng. Cơ quan An ninh điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ khác để chứng minh hành vi “ Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” của Đặng Tồn V. Do đó không đủ cơ sở để xử lý V về hành vi này là phù hợp.

[8] Đối với các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người nam giới bán súng cho Đặng Tồn V: Bản thân V không biết tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng và không nhớ tài khoản Zalo, số điện thoại cũng như tài khoản Ngân hàng của người này. Do đó không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

Đối với người mà V nhờ chuyển khoản đặt cọc mua súng và 02 người đã giao hàng cho V, V không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ.

Đối với Đặng Mùi D là vợ của V: Quá trình điều tra xác định D không biết gì về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của V. Do đó Cơ quan An ninh điều tra không đề cập xử lý đối với D trong vụ án là phù hợp.

[9] Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Những nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái, của người bào chữa tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Tồn V phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Tồn V 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án ngày 17 tháng 4 năm 2024.

Giao bị cáo Đặng Tồn V cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện VY, tỉnh Yên Bái để giám sát và giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Đặng Tồn V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các Điều 64, Điều 66, Điều 69 và Điều 70 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng dài 86cm (có lắp ống giảm thanh) có ký tự hai bên thân súng là: "CHIAPPA firearms CHIAPPA KIMAR LITTLE BADGER CALL.22LR"; chiều dài không có ống giảm thanh là 72cm; báng súng dài 32,5cm, rộng 11cm; ốp lót tay dưới dài 16cm, rộng 3cm, nòng dài 35 cm, đường kính trong 5,6mm.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh Yên Bái; đơn vị bảo quản Phòng Hậu cần-Kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái xử lý, tổ chức tiêu hủy và thi hành bản án về phần xử lý vật chứng thuộc vũ khí quân dụng nêu trên theo qui định của pháp luật.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Tồn V được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan An ninhĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện VY;
- Cơ quan THAHS Công an huyện V;
- Bộ phận HSNV Công an huyện VY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện VY;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương

